

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP

Thời gian thực hiện: 5 tuần,

Từ ngày 23/02/2026 đến ngày 27 tháng 03 năm 2026

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Ghi chú
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	2	- Trẻ có khả năng thực hiện được các động tác trong bài thể dục hô hấp, tay, chân, lưng, bụng lườn.	- Hô hấp: Thổi bóng - Tay: 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau - Lưng: + Ngửa người ra phía sau + Cúi người xuống thấp, đứng thẳng lên. - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên. + Co duỗi từng chân	* HĐ chơi – tập - Hô hấp: Thổi bóng - Tay: 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau - Lưng: + Ngửa người ra phía sau + Cúi người xuống thấp, đứng thẳng lên. - Chân: + Ngồi xuống, đứng lên. + Co duỗi từng chân - Tập theo nhạc bài hát: Cây bắp cải - Trò chơi: Năm ngón tay xinh, gieo hạt
2	3	- Trẻ có khả năng giữ được thăng bằng trong vận động đi, đi bước qua vật kê cao.	+ Đi bước qua vật kê cao.	* Chơi tập có chủ đích VD: Đi bước qua gậy kê cao. TCVĐ: Bắt bướm TCM: Lá rụng
3	4	- Trẻ có thể phối hợp vận động tay-mắt: ném vào đích xa 1 - 1,2m	+ Ném vào đích xa 1 - 1.2m	* Hoạt động chơi - tập Trườn qua vật cản, ném bóng qua dây TCM: Hái quả
	5	- Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ	+ Trườn chui qua cổng	* Chơi tập có chủ đích

4		thể trong khi Trườn chui qua cổng		VĐ: Trườn chui qua cổng TCVĐ: Gieo hạt + TCM: Gà trong vườn rau	
5	6	- Trẻ có khả năng thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật, bước. + Bật qua vạch kẻ + Bước qua vật cản, ném bóng về phía trước	+ Bật qua vạch kẻ + Bước qua vật cản, ném bóng về phía trước	* Chơi tập có chủ đích - Bật qua vạch kẻ + TCVĐ: Bật qua suối + Bước qua vật cản, Ném bóng về phía trước - TCM: Chở táo về nhà; xé giấy, xé lá	
6	7	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện ; lật mở trang sách.	- Lật mở trang sách - Đóng cọc bàn gỗ. - Tập cầm bút tô: Tô màu các loại củ, quả, hoa, lá...	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích + Nặn các loại quả * Hoạt động chơi - TCM: Lá dụn - Góc vận động: Đóng cọc bàn gỗ. - Góc nghệ thuật: + Tô màu lá, củ, quả, hoa:	
7	8	- Trẻ có khả năng phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn, đóng cọc bàn gỗ. + Tập cầm bút tô, nặn + Xâu, luồn dây hoa, quả, vòng cổ, vòng tay, thả bi...	+ Nặn các loại quả - Xâu, luồn dây hoa, quả, vòng cổ, vòng tay, thả bi...	- Góc HĐVĐV: Xâu dây hoa, quả, vòng cổ, vòng tay, thả bi... - Góc học tập; Lật mở trang sách(xem tranh ảnh về một số loại rau, củ, quả)	
b. Dinh dưỡng và sức khỏe.					
8	12	- Trẻ có thể làm được một số việc tự phục vụ, chăm sóc bản thân với sự giúp đỡ của người lớn (lấy	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + đi dép, đi vệ sinh + Chuẩn bị chỗ ngủ: lấy gối.	* Hoạt động ăn: - Hướng dẫn, động viên trẻ tự xúc cơm ăn, lấy nước uống * Hoạt động chơi - Trò chuyện hướng	

		nước uống, cầm thìa xúc ăn, lấy ghế, ngồi vào bàn ăn, lấy gối đi ngủ, đi vệ sinh...).	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn; + lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn + vứt rác đúng nơi quy định - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	dẫn trẻ đi giày dép. - Tập cho trẻ thói quen đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tổ chức giờ ngủ cho trẻ. Luyện cho trẻ thói quen ngủ một giấc ngủ trưa. - Tập cho trẻ thói quen rửa tay, lau mặt.	
9	15	- Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn ..) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh; trèo lan can, trèo cây, trèo bàn ghế chơi với các vật sắc nhọn....	* Hoạt động chơi - Trò chuyện, cho trẻ xem vi deo, tranh ảnh để trẻ nhận biết 1 số hành động nguy hiểm (leo treo lên cây, bàn ghế, chơi với các vật sắc nhọn)	
2. Phát triển nhận thức					
10	16	- Trẻ có thể sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết được đặc điểm nổi bật của đối tượng: sờ, nếm, ngửi quả, nếm thức ăn...	- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... để nhận biết đặc điểm nổi bật tên gọi, màu sắc, hình dạng mùi vị của củ su hào, củ cà rốt, quả cà chua, quả đu đủ	* Chơi tập có chủ đích - Nhận biết củ su hào, củ cà rốt. - Nhận biết quả cam, quả chuối. - Nhận biết quả cà chua, quả đu đủ	
11	17	- Nghe được âm thanh to - nhỏ để nhận biết đồ vật quen thuộc.	- Nếm vị của một số thức ăn: Canh, món xào, món luộc (mặn, chua)..., quả (ngọt, chua) . - Nghe được âm thanh to - nhỏ, nhanh - chậm để nhận biết âm thanh của một số đồ vật quen thuộc: Xắc xô, trống, phách tre.	* Hoạt động chiều: - Trải nghiệm: Quả cam, quả đu đủ. EL 21: lắng nghe âm thanh * Hoạt động chơi + Chơi với các đồ chơi; xắc xô, trống, phách tre.	

12	21	- Trẻ có thể nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, cây quen thuộc.	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của một số loại rau quen thuộc: Rau bắp cải, su hào, cà rốt, rau ngót... - Tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa quen thuộc: Hoa hồng, hoa cúc, hoa ngọc thảo... - Tên và một vài đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc : quả bưởi. Quả khế....	* Chơi tập có chủ đích - Nhận biết rau bắp cải, rau ngót - Nhận biết Hoa hồng, hoa cúc - Nhận biết cây bưởi, cây khế * Hoạt động chơi: Trải nghiệm về quả bưởi. Quả khế.	
13	22	- Trẻ chỉ/nói tên màu đỏ/ vàng/ xanh theo yêu cầu.	- Nhận biết màu đỏ, xanh, vàng - Số lượng một – nhiều	* Hoạt động chơi - Góc nghệ thuật: Tô màu hoa, lá ... -Trò chơi : tìm đúng màu. - Trò chơi: một và nhiều.	
3. Phát triển ngôn ngữ					
14	24	- Trẻ có thể thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động. Ví dụ: “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay!”	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau - Nghe và thực hiện yêu cầu bằng lời nói - Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	* Hoạt động chơi - Thực hành nhặt lá cây. - Khi chơi xong cho trẻ cất đồ chơi vào giá rồi đi rửa tay. - Trò chuyện với trẻ về một số loại rau, củ, quả, hoa ...	
15	26	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện (Cây táo) tên và hành động của các nhân vật.	- Nghe truyện ngắn: Cây táo -Xem tranh và gọi tên các nhân vật trong truyện	* Chơi tập có chủ đích -Truyện : Cây táo * Hoạt động chơi - Trò chuyện về tên các nhân vật trong truyện - Nghe cô kể chuyện theo sa bàn.	

16	27	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng	* Hoạt động chơi TC: Quả gì biến mất, hoa gì biến mất...Gọi tên các loại hoa quả, củ... * Chơi tập có chủ đích:	
17	28	- Trẻ có thể đọc được bài thơ: Bắp cải xanh, củ cà rốt, quả thị, hoa kết trái, đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao về củ với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao về củ	- Thơ: Bắp cải xanh, củ cà rốt, quả thị, hoa kết trái, - Đồng dao:Lúa ngô là cô đậu nành, đồng dao về củ - Cho trẻ nghe nhạc không lời(Cây trúc xinh)	
18	30	- Trẻ có khả năng sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Chào hỏi, trò chuyện. + Bày tỏ nhu cầu của bản thân. + Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “cái gì đây?”....	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau - Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp. Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Cây gì đây?”; “cái gì đây?”....	* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ về một số loại hoa,quả, cây. - Trò chuyện về cách chăm sóc cây, cách ăn quả...	
19	31	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Nhắc trẻ nói to, rõ ràng khi nói chuyện với người lớn như; chào cô giáo và bố mẹ, ông bà, và người lớn tuổi...	
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ					
20	35	- Trẻ có thể nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Cho trẻ xem tranh ảnh, vì đeo và	

21	36	- Trẻ có thể biểu lộ cảm xúc vui buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ		trò chuyện với trẻ về các trạng thái cảm xúc của trẻ như vui, buồn, tức giận....	
22	39	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, cho em ăn, cho em ngủ, nghe điện thoại...)	– Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: Búp bê, bát, thìa, bếp, nồi, cốc...Thể hiện một số hành vi qua việc chơi thao tác vai (bế em, cho em ăn, nấu cho em ăn, nghe điện thoại...)	* Hoạt động chơi - Chơi ở các khu vực chơi: + Góc thao tác vai: Bế em, cho em ăn, cho em ngủ + Chơi với bạn, cạnh bạn khi chơi với các đồ chơi, dạo chơi ngoài trời...	
23	42	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc trong chủ đề: Cây và những bông hoa đẹp.	– Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau - Nghe âm thanh của các nhạc cụ: xắc xô, phách tre, mõ, trống, đàn ócgoc ... - Nghe làn điệu dân ca của địa phương, những bài hát ru... - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: Cây bắp cải, con chim hót trên cành cây, quả...	* Chơi tập có chủ đích - Hát: Cây bắp cải, quả - VD: Con chim hót trên cành cây - TCAN: Ai đoán giỏi - NH: Cây trúc xinh, lý cây xanh * Hoạt động ngủ - Nghe hát: nhạc không lời “cây trúc xinh“	
24	43	- Trẻ thích di màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	– Vẽ các đường nét khác nhau, cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc - Nặn xoay tròn, lăn dọc - Xếp hình từ các khối gỗ. - Xem tranh ảnh về các loại rau, củ, quả, hoa	* Chơi tập có chủ đích - HĐVDV + Di màu củ + Di màu quả + Nặn lá + Di màu lá + Di màu hoa * Hoạt động chơi: + Góc nghệ thuật: Xem tranh ảnh về	

				các loại rau, củ, quả, hoa + Xếp hình	
--	--	--	--	---	--

số mục tiêu: 24

CHUẨN BỊ

- Tranh, ảnh, sách báo về các loại rau, củ, quả, hoa, các loại...
- Tranh truyện: Hoa nở, Cây bắp cải, cây táo, củ cà rốt, chia đồ chơi, bé và mẹ.....
- Một số loại rau, hoa, quả, củ..... bộ khâu vòng, bộ đóng cọc bàn gỗ
- Giấy màu, đất nặn, xốp...
- Bóng, vòng, cờ, cổng...

BGH KÝ DUYỆT



PHT: Lò Thị Anh Thư

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Lò Thị Tiệp